

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 3276 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 7967/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phần I. Danh mục quy trình*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC của Điều 1 Quyết định này trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. (*Phần II. Nội dung quy trình nội bộ*)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Mạnh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA,
MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	1.116214	Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	1.116215	Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

PHẦN II: NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Tên thủ tục: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 (1.116214)

- Thời hạn giải quyết: Thời gian rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 hằng năm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn tổ chức/cá nhân thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên kiểm tra, xử lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên của phòng chuyên môn	- Kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ;	Thời gian rà

	được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Tham mưu lãnh đạo phòng, thực hiện các nội dung sau: Bước 1: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan lập Danh sách hộ gia đình cần rà soát theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT, bao gồm: Hộ nghèo, hộ cận nghèo cư trú trên địa bàn cấp xã tại thời điểm rà soát; Hộ gia đình có đề nghị rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, qua rà soát theo Phiếu A (Mẫu số 2.1 Phụ lục II và Mục II Mẫu số 2.5 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT) không có điều kiện nhận dạng nhanh theo ghi chú tại cột 0 và có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09 tại Phiếu A; Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình: Thực hiện tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Bước 3: Tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát: Thực hiện họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Bước 4: Niêm yết, thông báo công khai: Thực hiện niêm yết, thông báo công khai theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.	soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 hằng năm
Bước 4	Chuyên viên của phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Dự thảo kết quả TTHC: Dự thảo Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận kết quả rà soát. Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, trình lãnh đạo phòng phê duyệt nội dung thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả TTHC.	

Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Phê duyệt dự thảo kết quả TTHC: Dự thảo Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT quyết định công nhận kết quả rà soát; hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kết quả TTHC.	
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp xã	Phê duyệt kết quả TTHC: Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT. Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.	Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.
Bước 7	Văn thư Văn phòng UBND cấp xã	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả TTHC: Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo (điện tử và giấy). - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC xã, phường /Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (nơi nộp hồ sơ)	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	

	chính công thành phố		
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		

2. Tên thủ tục: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 (1.116215)

- Thời hạn giải quyết: Thời gian rà soát từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 8 hằng năm, trừ trường hợp đột xuất theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày 01 của tháng kế tiếp.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn tổ chức/cá nhân thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban	- Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên kiểm tra, xử lý hồ sơ.	04

	nhân dân cấp xã		
Bước 3	Chuyên viên của phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ; - Tham mưu lãnh đạo phòng, thực hiện các nội dung sau: Bước 1: <i>Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát:</i> Trên cơ sở đề nghị rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm của hộ gia đình, người thực hiện rà soát sử dụng Phiếu A để rà soát, lập danh sách hộ gia đình thuộc Danh sách rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đối với hộ không có điều kiện nhận dạng nhanh theo ghi chú tại cột 0 và hộ có dưới 04 tiêu chí từ cột 01 đến cột 09; lập Danh sách rà soát hộ thoát nghèo đối với hộ có đề nghị rà soát, công nhận hộ thoát nghèo; Bước 2: <i>Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình:</i> Thực hiện tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Bước 3: <i>Tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát; niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát:</i> + Thực hiện tổ chức họp dân để lấy ý kiến về kết quả rà soát theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT. + Niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.	Thời gian rà soát từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 8 hằng năm, trừ trường hợp đột xuất theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày 01 của tháng kế tiếp
Bước 4	Chuyên viên của phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Dự thảo kết quả TTHC: Dự thảo Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận kết quả rà soát hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công	

		nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, trình lãnh đạo phòng phê duyệt nội dung thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả TTHC.	
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn được giao thực hiện công tác giảm nghèo thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	- Phê duyệt dự thảo kết quả TTHC: Dự thảo Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT quyết định công nhận kết quả rà soát hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kết quả TTHC.	
Bước 6	Chủ tịch UBND cấp xã	Phê duyệt kết quả TTHC: Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, trước ngày 01 tháng tiếp theo.	
Bước 7	Văn thư Văn phòng UBND cấp xã	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả TTHC: Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT hoặc Văn bản trả lời, nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo (điện tử và giấy). - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC xã, phường /Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (nơi nộp hồ sơ)	04

Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		

Ghi chú: Trường hợp đột xuất: Trường hợp đột xuất do xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc trường hợp bất khả kháng khác; phát sinh từ ngày 15 tháng 12 đến hết ngày 31 tháng 12 thì thời gian rà soát, Danh sách hộ gia đình cần rà soát do người thực hiện rà soát đề xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.